

Số: 58/2021/QĐST-DS

Thạch Thành, ngày 22 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải Đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án ngày 04 tháng 12 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc “Kiện đòi tài sản” giữa:

Người khởi kiện: Hợp tác xã Ng.

Địa chỉ: Thôn N, xã Ng, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q, sinh năm: 1964

Chức danh: Giám đốc HTX – Kiêm chủ tịch HĐQT.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1967

Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn Đ

Địa chỉ: Thôn T, xã Ng, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại tòa án về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ, nghĩa vụ trả nợ và thời hạn trả nợ: Bà Nguyễn Thị P và ông Nguyễn Văn Đ có nghĩa vụ trả cho Hợp tác xã Ng số tiền là 4.847.000đ (Bốn triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Thời hạn trả nợ vào ngày 19 tháng 12 năm 2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày có nghĩa vụ trả nợ, Hợp tác xã Ng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án hàng tháng bà P và ông Đ còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cúc